TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀNỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **28**/2020/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Anh Dũng;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Minh Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 128/2019/QĐST-HC ngày 30/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ khoản 5 Điều 38, điểm a khoản 2 Điều 123, điểm g và h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật Tố tụng hành chính, quyết định:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 141/2019/HCST ngày 18/7/2019 về việc khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, giữa:

* *Người khởi kiện*: Ông Nguyễn Hoàng Gi, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Phòng 301, chung cư YH, tòa nhà S 3AB, số 9 VPH, quận CG, thành phố Hà Nội.

* *Người bị kiện*: Ủy ban nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, quyết định còn tuyên phần hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án, án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/9/209, người khởi kiện là ông Nguyễn Hoàng Gi có đơn kháng cáo không đồng ý với quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Tại phiên họp giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo của ông Nguyễn Hoàng Gi; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1]. Căn cứ vào đơn khởi kiện, bản tự khai cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Năm 2003, ông Nguyễn Hoàng Gi được biết thửa đất của ông bị thu hồi thực

hiện Dự án Khu công nghệ cao Hòa Lạc và tiền bồi thường đã được chi trả cho ông Nguyễn Văn Th - Là người đã ký hợp đồng hợp tác khai thác và sử dụng đất của ông.

Ngày 26/3/2006, ông nhận được Văn bản số 20/CV-BBTGPMB của Ủy ban nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội trả lời đơn kiến nghị của ông về việc ông không nhận được văn bản, tiền bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất thu hồi.

Ngày 06/5/2011, Ủy ban nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội có Văn bản số 433/UBND - GPMB trả lời các kiến nghị và yêu cầu của ông về việc ông yêu cầu trả lời cho ông biết có hay không việc Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện TT tự ý thanh toán 60% tiền bồi thường hoa màu của ông cho ông Nguyễn Văn Th, cung cấp cho ông bản tính toàn đền bù chi tiết và cấp đất giãn dân cho ông.

Ngày 17/10/2011, ông nhận được bản phô tô Bảng tổng hợp kinh phí đền bù theo hộ dân để thực hiện Dự án Khu công nghệ cao Hòa Lạc bước 1, giai đoạn 1 do bà Vương Thị Th nhận từ bà Nguyễn Thị Ch - Nguyên Phó phòng Tài nguyên Môi trường huyện TT, thành phố Hà Nội.

Ngày 01/11/2011, ông cùng với bà Vương Thị Th và ông Vũ Trọng Th có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội đối với người bị kiện là bà Nguyễn Thị Ch - Phó phòng Tài nguyên và Môi trường huyện TT, thành phố Hà Nội. Sau đó, ông Nguyễn Hoàng Gi ủy quyền cho bà Vương Thị Th nhưng không được Tòa án nhân dân huyện TT giải quyết.

Ngày 15/10/2018, ông Nguyễn Hoàng Gi tiếp tục có đơn khởi kiện vụ án hành chính gửi Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội (BL 126).

Như vậy, có căn cứ xác định: Từ năm 2003 ông Gi đã biết việc thửa đất của ông nằm trong diện tích đất Nhà nước thu hồi; ngày 26/3/2006, ông đã nhận được Văn bản số 20/CV-BBTGPMB của Ủy ban nhân dân huyện TT trả lời kiến nghị của ông về việc ông không nhận được văn bản, tiền bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất bị thu hồi thực hiện Dự án Khu công nghệ cao Hòa Lạc. Theo quy định về "Thời hiệu khởi kiện" tại điểm a, khoản 1, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính, tính đến ngày 01/11/2011 là thời điểm ông cùng bà Th, ông Th khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện TT thì thời hiệu khởi kiện đã hết.

Ngày 15/10/2018, ông Gi tiếp tục khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội khi thời hiệu khởi kiện đã hết mà không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan làm cho người khởi kiện không thể khởi kiện được trong thời hạn pháp luật quy định. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ vào Điều 116 và điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính để ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hoàng Gi.

[2] Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 349 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Hoàng Gi phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 226; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hoàng Gi. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 128/2019/QĐST-HC ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng Gi phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Đối trừ với số tiền ông Nguyễn Hoàng Gi đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2018/0013659 ngày 14/10/2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Gi đã nộp đủ tiền án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định**.**

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Cục THADS tp Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ (2), phòng HCTP (2b);

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Hải Thanh